TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2021/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 16 tháng 04năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 100/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 04 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- .Ông Phan Văn C, sinh năm 1983; Địa chỉ: K32/22 P K, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng.
- Bà Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1984; Địa chỉ: K32/22 P K, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị H kết hôn với nhau vào năm 2010 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Gio Sơn, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2010, quyển số 02 ngày 04/5/2010). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn ông C và bà H về chung sống tại K32/22 P K, phường H A, quận C L, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung đến đầu năm 2020 ông bà phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình và quan điểm sống không hợp dẫn đến vợ chồng hay xảy ra cãi vã, mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Xét thấy, ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị H đã thật sự tự nguyện ly hôn, mâu thuẫn giữa ông C và bà H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, hôn nhân không tồn tại trên thực tế nên cần áp dụng Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông bà.

[2] Về con chung: Ông Phan Văn C và Bà Nguyễn Thị H có 02 con chung tên là Phan Nguyễn Hương L - Sinh ngày 27 tháng 08 năm 2011và Phan Gia N - Sinh ngày 19 tháng 08 năm 2013 . Khi ly hôn ông C và bà H thỏa thuận bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Phan Gia N, ông Phan Văn C sẽ là người trực

tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Phan Nguyễn Hương L cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Ông C và bà H tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81,82,83 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

Bên không nuôi con vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[3] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:Ông Phan Văn C và Bà Nguyễn Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận về người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị H: Bà Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Phan Gia N - Sinh ngày 19 tháng 08 năm 2013 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Phan Văn C trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên là Phan Nguyễn Hương L - Sinh ngày 27 tháng 08 năm 2011 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Bên không nuôi con có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2.Về lệ phí Tòa án: Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị H đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0008740 ngày 05 tháng 04 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Ông Phan Văn C và bà Nguyễn Thị H đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện KSND quận C L;
- Chi cục THADS quận C L;
- UBND xã Gio Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phùng Văn Nhớ